

**PHƯƠNG ÁN
SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2026**

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU SẢN XUẤT TRỒNG TRỌT VỤ CHIÊM XUÂN
NĂM 2026**

I. Diện tích gieo trồng

Vụ Chiêm xuân năm 2026, toàn xã đã gieo trồng được 1.290,8 ha, đạt 94,9% kế hoạch, tăng 83,4 ha so với cùng kỳ. Diện tích lúa 1.027,4 ha, đạt 99,3% kế hoạch và tăng 41,5 ha so với cùng kỳ. Trong đó: lúa lai 869,6 ha, đạt 119,1% so với kế hoạch, giảm 38,3 ha so với cùng kỳ, được gieo cấy bằng các loại giống lúa có nhiều ưu thế như: Thái xuyên 111, VT404, C.Uu đa hệ số 1,...; lúa thuần 158 ha, đạt 51,8% so với kế hoạch, tăng 80 ha so với cùng kỳ, được gieo cấy bằng các loại giống lúa có nhiều ưu thế như: các giống lúa thơm, nếp các loại,...

Các cây trồng khác tổng diện tích 263,4 ha, đạt 81% so với kế hoạch và tăng 41,9 ha so với cùng kỳ. Trong đó: ngô 58,2 ha, đạt 105,8% kế hoạch, giảm 7,7 ha so với cùng kỳ; rau màu và cây trồng khác 205,2 ha, đạt 76% so với kế hoạch, tăng 49,6 ha so với cùng kỳ.

II. Đánh giá kết quả bước đầu về sản xuất vụ Chiêm Xuân năm 2026

Vụ Chiêm Xuân năm 2026, nhìn chung nông dân sử dụng các giống lúa đúng cơ cấu giống chủ lực và có trên 80% diện tích lúa được gieo cấy đúng thời vụ theo hướng dẫn của UBND xã. Hiện nay cây lúa đang ở giai đoạn làm đồng - trở bông, dự kiến lúa thu hoạch tập trung vào khoảng 20 - 30/5/2026, ước năng suất lúa đạt 72 tạ/ha. Ngoài ra vụ Chiêm Xuân năm 2026 trên địa bàn xã đã tích tụ, tập trung đất đai sản lúa tập trung được 34,5 ha, diện tích lúa liên kết, bao tiêu sản phẩm 50 ha.

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành sản xuất kịp thời và đạt hiệu quả rõ rệt

- Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND & UBND xã, sự tích cực trong vận động, tuyên truyền sản xuất của thôn, các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp và sự tham gia phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội và các ban ngành của xã.

- UBND xã đã xây dựng Phương án vụ Chiêm Xuân năm 2026 và tổ chức triển khai sớm để các thôn, HTX, doanh nghiệp căn cứ định hướng mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức thực hiện.

- UBND đã tăng cường đôn đốc, kiểm tra; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tế, diễn biến của thời tiết, khí hậu và thị trường; Trung tâm cung ứng dịch vụ công chủ động hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh, các xã và nhân dân tổ chức thực hiện phòng trừ đến nay tình hình sâu bệnh trên cây trồng cơ bản được kiểm soát.

2. Hoạt động dịch vụ

- Đáp ứng cơ bản các nhu cầu về điện, nước, máy móc, trang thiết bị vật tư phục vụ sản xuất; giúp nông dân tiết kiệm chi phí, giảm giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất; dịch vụ cơ giới hóa ngày càng phát triển mở rộng, nhất là khâu thu hoạch lúa; công tác thủy lợi; dự tính, dự báo và phòng trừ sâu bệnh chủ động và đạt hiệu quả cao.

- Các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tiếp tục thể hiện rõ vai trò, tích cực phối hợp với các doanh nghiệp đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản, liên kết bao tiêu sản phẩm lúa, rau màu.

3. Việc ứng dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất

Bộ giống cây trồng được lựa chọn đều là các giống có năng suất cao và chất lượng tốt; áp dụng quy trình sản xuất theo hướng công nghệ cao ngày càng nhiều; phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học được quan tâm sử dụng; trình độ thâm canh của nông dân tiếp tục được nâng lên thông qua các lớp tập huấn và truyền thông với nhiều hình thức.

4. Liên kết sản xuất gắn với bao tiêu sản phẩm tiếp tục được quan tâm

- Liên kết sản xuất gắn với bao tiêu sản phẩm được Thường trực Đảng ủy, UBND xã quan tâm, trước thời vụ sản xuất UBND xã đã mời Công ty cổ phần thương mại Sao Khuê về làm việc với các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp thực hiện liên kết, bao tiêu sản phẩm lúa cho nông dân, kết quả vụ Chiêm Xuân năm 2026 đã thực hiện liên kết với công ty được 34,5 ha.

- Diện tích sản xuất rau màu, lúa thương phẩm liên kết gắn với bao tiêu sản phẩm đạt trên 50 ha. Mô hình liên kết sản xuất gắn với bao tiêu thụ sản phẩm quy mô lớn và giá trị kinh tế cao tiếp tục được nhân rộng như: mô hình sản xuất lúa chất lượng của hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thiệu Thành với diện tích 34,5 ha tại các thôn Thành Sơn, Thành Thượng, Thành Đông, Thành Tiến; mô hình sản xuất lúa thương phẩm của hộ ông Trịnh Đình Sơn với diện tích 12 ha tại thôn Lam Vỹ; mô hình sản xuất rau, củ, quả an toàn trong nhà màng diện tích 4.000 m² của các hộ gia đình tại thôn Thành Thiện, Thành Đông và Thành Giang; mô hình sản xuất dưa chuột diện tích 05 ha của các hộ gia đình tại thôn Tân Sơn.

5. Các Chương trình, nhiệm vụ trọng tâm phát triển ngành trồng trọt tiếp tục đạt kết quả tích cực, điển hình là:

Diện tích tích tụ đất đai sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao từ năm 2025 đến nay được 55,3 ha, riêng quý 1 năm 2026 trên địa bàn xã tích tụ thêm được 34,5 ha.

Chuyển đổi linh hoạt diện tích đất trồng lúa năng suất, hiệu quả thấp sang cây trồng khác tiếp tục được triển khai thực hiện.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo sản xuất vụ Chiêm Xuân năm 2026 từ nay đến cuối vụ:

1. Tập trung chỉ đạo công tác phòng trừ sâu bệnh cuối vụ: tăng cường kiểm tra thăm đồng để phát hiện, dự tính, dự báo tình hình phát sinh gây hại của các đối tượng gây hại cây trồng, phổ biến, hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời và hiệu quả, bảo vệ an toàn cho cây trồng vụ Chiêm Xuân năm 2026. Đối với cây lúa: quan tâm các đối tượng gây hại chính như chuột, bệnh bạc lá và đốm sọc vi khuẩn, rầy nâu, rầy lưng trắng,...

2. Đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất: các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp phối hợp chặt chẽ với công ty TNHH Một thành viên Nam Sông Mã, các đơn vị có liên quan để thực hiện phương án nước tưới hợp lý, hiệu quả, đảm bảo đủ nước cho lúa vào chắc và phục vụ công tác phòng trừ sâu bệnh hiệu quả.

3. Chỉ đạo thu hoạch, phơi sấy nhanh gọn lúa và các loại cây trồng khác để phòng tránh, giảm nhẹ tổn thất do mưa đông gây ra; đồng thời tạo điều kiện giải phóng đất để gieo trồng vụ Thu Mùa năm 2026 trong khung thời vụ tốt nhất.

4. Tổ chức đánh giá, thống kê và tổng hợp báo cáo kết quả sản xuất; tổng kết những mô hình sản xuất hiệu quả, mô hình ứng dụng KHKT mới làm cơ sở nhân ra diện rộng trong những vụ tiếp theo; tiếp tục tìm kiếm thị trường để có phương án tiêu thụ.

5. Kiểm tra, chỉ đạo, đôn đốc các hợp tác xã, các doanh nghiệp thực hiện nghiêm túc các hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm trồng trọt, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên kết.

Phần thứ hai

PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2026

I. Đánh giá kết quả sản xuất vụ Thu Mùa năm 2025

1. Kết quả về diện tích, sản lượng

Vụ Thu Mùa năm 2025 do ảnh hưởng của cơ bão số 3 và số 5 đã gây thiệt hại 320 ha lúa, ngô và rau màu các loại trên địa bàn xã, làm giảm năng suất, sản lượng trên đơn vị diện tích và tổng sản lượng sản phẩm trồng trọt của xã. Do ảnh hưởng của thiên tai nhưng sản xuất vụ Thu Mùa năm 2025 đạt được một số kết quả, đó là:

- Tổng diện tích gieo trồng vụ Thu Mùa năm 2025 toàn xã 1.266,4 ha, tăng 59 ha so với cùng kỳ, trong đó: diện tích lúa 961,6 ha giảm 24,3 ha so với cùng kỳ, ngô 121,8 ha tăng 55,9 ha so với cùng kỳ, rau đậu các loại 127,2 ha tăng 2,3 ha so với cùng kỳ, cây trồng khác 55,8 ha tăng 25,3 ha so với cùng kỳ.

- Tổng sản lượng lương thực có hạt 5.420 tấn: sản lượng lúa 5.003,8 tấn, sản lượng ngô 416,2 tấn.

2. Đánh giá

- Về công tác chỉ đạo điều hành: trong sản xuất các phòng, đơn vị có liên quan, các thôn và hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp đảm bảo tính chủ động, sáng tạo, thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đề ra; đồng thời sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất lợi để hạn chế thiệt hại cho sản xuất; các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh và xã tiếp tục được triển khai để kịp thời hỗ trợ phát triển sản xuất.

- Về cơ cấu giống, thời vụ: triển khai gieo trồng đúng khung thời vụ; các giống cây trồng được sử dụng đúng cơ cấu giống chủ lực theo định hướng của UBND xã; nông dân gieo trồng đúng thời vụ theo hướng dẫn nên cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, an toàn và bảo đảm năng suất, các loại cây trồng có sự

chuyển dịch theo hướng sản xuất tập trung quy mô lớn và nâng cao giá trị sản phẩm trên đơn vị diện tích; nhiều loại cây trồng có thị trường tiêu thụ ổn định được đưa vào cơ cấu sản xuất, nhất là các cây trồng thuộc nhóm: rau, hoa, dưa chuột, dưa kim hoàng hậu.

- Về tình hình sâu bệnh: sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân, rầy nâu, rầy lưng trắng gây hại cục bộ, bệnh bạc lá vi khuẩn gây hại nặng trên nhiều diện tích lúa do bộ lá bị xây xước do ảnh hưởng của mưa bão; trên cây ngô, rau màu và cây trồng hàng năm khác sâu bệnh gây hại cục bộ.

- Các mô hình sản xuất có hiệu quả: mô hình mạ khay máy cấy của HTX nông nghiệp Nhuận Thành cho doanh thu đạt 10 triệu đồng/ha, lợi nhuận 5 triệu đồng/ha; mô hình liên kết sản xuất lúa thương phẩm với các công ty TNHH thực phẩm công nghệ cao Tâm Phú Hưng với diện tích 12 ha của hộ ông Trịnh Đình Sơn, thôn Lam Vỹ doanh thu đạt 40 - 42 triệu đồng/ha, lợi nhuận từ 20 - 25 triệu đồng/ha.

3. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, sản xuất trồng trọt vụ Thu Mùa năm 2025 vẫn còn những tồn tại, hạn chế đó là:

- Số lượng Doanh nghiệp tham gia liên kết bao tiêu sản phẩm trồng trọt vẫn còn ít; hợp đồng liên kết bao tiêu sản phẩm giữa Doanh nghiệp, HTX và các hộ sản xuất,... còn chưa chặt chẽ và bền vững.

- Diện tích bỏ hoang vẫn còn nhiều với 60 ha, tập trung tại các thôn: Chấn Xuyên 1 diện tích 05 ha; Chấn Xuyên 2 diện tích 06 ha; Tân Sơn diện tích 05 ha, Thiệp phong diện tích 6,5 ha, Thành Thượng diện tích 05 ha, Thành Đông diện tích 06 ha,...

- Sản xuất vẫn nhỏ lẻ, manh mún, phân tán, hạn chế khả năng đầu tư và áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; sản xuất hàng hóa đối với sản phẩm trồng trọt vẫn chưa thực sự rõ nét; diện tích liên kết ít, liên kết sản xuất chưa bền vững; giá cả nông sản phẩm không ổn định, phụ thuộc nhiều vào thị trường.

- Công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật vẫn còn hạn chế; vẫn còn một số hộ kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật dễ lẫn lộn với các loại hàng hoá khác, không có bảng giá niêm yết,....

- Công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất ở một số thôn, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp có lúc còn chưa chủ động; các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp chưa tích cực tìm kiếm, mời gọi, thu hút doanh nghiệp thực hiện liên kết bao tiêu sản phẩm.

II. Kế hoạch sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026

1. Dự báo thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến sản xuất trồng trọt

Theo dự báo của Trung tâm khí tượng thủy văn năm 2026 dự báo tình hình thời tiết cực đoan như nắng nóng, mưa dông, lũ lụt và bão nhiều. Đáng chú ý là hiện tượng dông, lốc, sét, mưa đá, đặc biệt trong thời kỳ chuyển mùa sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sinh hoạt.

Về nắng nóng: từ tháng 5-9/2026, khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ, nắng nóng và nắng nóng gay gắt có mức nhiệt cao hơn trung bình nhiều năm từ 0,5 - 1⁰C. Toàn mùa có khoảng 8 - 10 đợt nắng nóng, trong đó có đợt kéo dài nhiều ngày.

Về lượng mưa: dự báo tổng lượng mưa từ tháng 5-10/2026 tại khu vực Bắc Trung Bộ phổ biến từ 1500 - 2000 mm, có nơi trên 2000 mm, xấp xỉ trên so với TBNN.

1.1. Thuận lợi

- Lúa Chiêm Xuân năm 2026 dự kiến thu hoạch đúng thời gian so với kế hoạch đề ra, giảm áp lực về mặt thời vụ sản xuất vụ Thu Mùa; giá cả lương thực ở mức cao, giá vật tư nông nghiệp ổn định, hoạt động dịch vụ thương mại và thị trường phát triển mở rộng, đây là động lực để nông dân tích cực đầu tư sản xuất trồng trọt nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng nông sản.

- Công tác chỉ đạo, điều hành và kinh nghiệm tổ chức sản xuất của các cấp, các ngành và nhận thức ngày càng cao của nông dân trong việc thực hiện các giải pháp để sản xuất đạt hiệu quả cao.

- Các Chương trình, Dự án, Đề án cùng với cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất của nhà nước, của doanh nghiệp tạo động lực phát triển cho sản xuất nông nghiệp nói chung và vụ Thu Mùa năm 2026 nói riêng.

1.2. Khó khăn

- Tình hình thời tiết trong vụ thường có nắng nóng, hạn cục bộ giai đoạn đầu vụ, mưa bão làm ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng và sinh trưởng phát triển của các loại cây trồng trong vụ Thu Mùa.

- Sâu bệnh phát sinh phức tạp, nhất là các loại sâu bệnh nguy hiểm như: bệnh Lùn sọc đen, sâu đục thân, sâu cuốn lá, rầy và bệnh bạc lá vi khuẩn, bệnh đốm sọc vi khuẩn trên cây lúa; sâu keo mùa thu trên cây ngô.

- Lao động nông thôn ngày càng thiếu do đi làm ăn xa, làm tại nhà máy, xí nghiệp, các khu công nghiệp dẫn đến thiếu hụt lao động, nhất là vào các thời điểm gieo cấy và thu hoạch.

III. Mục tiêu sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, ổn định sản lượng lương thực ở vụ Mùa, chỉ đạo tăng diện tích trà Mùa sớm để tạo quỹ đất sản xuất vụ Đông năm 2026 - 2027.

- Tiếp tục phát triển sản xuất có hiệu quả các vùng sản xuất tập trung, mở rộng diện tích cây lúa theo phương pháp mạ khay, máy cấy và áp dụng cơ giới hóa đồng bộ.

- Mỗi thôn hình thành ít nhất một vùng sản xuất lúa tập trung liên vùng, cùng trà, một loại giống, tổ chức sản xuất các giống lúa thuần và lúa hàng hóa trên cơ sở liên kết hợp đồng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với các doanh nghiệp. Diện tích lúa chất lượng cao gồm các giống lúa: Bắc Thịnh, Hương Bình, Bắc Thơm số 7,...

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

Tổng diện tích gieo trồng toàn xã 1.330 ha, sản lượng lương thực 6.574 tấn; trong đó:

- Lúa mùa: diện tích gieo cấy 1.035 ha; năng suất bình quân phần đầu đạt 60 tạ/ha, sản lượng 6.210 tấn.

+ Tổng diện tích cây lúa liên kết bao tiêu sản phẩm: 150 ha.

+ Tổng diện tích sản xuất lúa nếp: 40 ha.

+ Diện tích lúa tích tụ, tập trung đất đai sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao: 76 ha (trong đó duy trì 34,5 ha lúa tích tụ và 17,5 ha lúa ứng dụng công nghệ cao vụ Chiêm Xuân năm 2026).

- Ngô thu: diện tích gieo trồng 70 ha; năng suất bình quân phân đầu đạt 52 tạ/ha; sản lượng 364 tấn.

- Các loại rau màu và cây trồng khác: diện tích gieo trồng 225 ha.

- Giá trị sản phẩm thu được/ha: sản xuất lúa đạt 40 - 42 triệu đồng/ha; trồng rau màu khác trung bình 60 - 70 triệu đồng/ha; mô hình lúa cá đạt 50 - 60 triệu đồng/ha.

IV. Nhiệm vụ và giải pháp chính

1. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, chỉ đạo điều hành sản xuất và quản lý nhà nước đối với sản xuất trồng trọt

Để sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026 đạt kết quả cao, các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp cần xây dựng phương án sản xuất cụ thể đến từng thôn gắn với định hướng tái cơ cấu trồng trọt. Trong đó cần nêu cao vai trò chỉ đạo điều hành của cấp ủy thôn đối với sản xuất, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Hướng dẫn, chỉ đạo nông dân thực hiện đúng cơ cấu giống và lịch thời vụ; quy trình kỹ thuật canh tác để sản xuất đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao và đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, đơn vị có liên quan như: điện lực, thủy nông, quản lý thị trường để phát triển dịch vụ cơ giới hóa, vật tư nông nghiệp, tiêu thụ nông sản, tạo điều kiện tốt nhất cho sản xuất.

- Đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, tổ chức sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao tạo ra sản phẩm có chất lượng cao và an toàn thực phẩm. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thuê đất, liên kết với nông dân thông qua hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh; ưu tiên sản xuất nông sản thực phẩm an toàn. Khuyến khích tích tụ ruộng đất theo các hình thức chuyển nhượng quyền sử dụng đất, cho thuê đất hoặc góp đất liên kết sản xuất.

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây trồng khác và trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với vật tư nông nghiệp: thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định về quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm để nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông sản thực phẩm. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp; nhất là tăng cường kiểm tra đột xuất, sớm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đồng thời công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng những cơ sở vi phạm.

2. Giải pháp về kỹ thuật

2.1. Cơ cấu giống và thời vụ

Tập trung chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu giống và thời vụ theo hướng tăng tỷ lệ lúa chất lượng cao, chủ yếu bằng các giống ngắn ngày, kháng bệnh bạc lá. Tích cực đầu mối, trên cơ sở hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm với các doanh

nghiệp để hình thành các vùng sản xuất lúa hàng hóa tập trung ở một số thôn đủ các điều kiện để làm tiền đề nhân rộng cho các vụ sản xuất ở các năm tiếp theo.

a) *Lúa*: cơ cấu làm 2 trà, với diện tích và giống như sau:

STT	Nội dung	Mùa sớm	Chính vụ	Ghi chú
1	Diện tích	70 %	30 %	
2	Cơ cấu giống	Bắc Thịnh; Bắc Thơm số 7; TBR97; HG12; Hương Bình; TBR225; BC15; Thiên Ưu 8; ĐB6; Q5; Nếp các loại	Hương Bình; TBR225; ĐB6; Q5	

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các vùng sản xuất lúa thâm canh liên vùng, cùng trà, 01 loại giống theo hướng tập trung vào các loại giống lúa có chất lượng cao; phải tuân thủ cơ cấu các loại giống theo quy định trong vùng quy hoạch sản xuất như: Bắc Thịnh, Hương Bình, Bắc Thơm số 7,...

b) Cây màu vụ Thu:

- Ngô: bố trí chủ yếu là đất bãi, gồm các giống: DK6919, DK6919S, DK8282S, NK7328, NK6275; CP511.

- Đậu tương: gieo trồng ở các vùng đất chuyên màu và đất bãi gồm các giống như: DT84; DT96.

c) Thời vụ: (Phụ lục 1).

Trên cơ sở Phương án của xã, các thôn, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xây dựng cụ thể lịch thời vụ cho đơn vị mình, tập trung chỉ đạo trà lúa mùa sớm trên chân đất vùn cao để thu hoạch từ 5 ÷ 20/9/2026 tạo quỹ đất đảm bảo cho sản xuất vụ Đông năm 2026 - 2027.

2.2. Thực hiện tốt các biện pháp kỹ thuật

- Đối với cây lúa: cần tuân thủ quy trình kỹ thuật của từng giống, trong đó cần lưu ý một số nội dung sau: gieo mạ đúng lịch để đảm bảo tuổi mạ khi cấy 14 - 15 ngày. Thu hoạch lúa Xuân xong đến đâu phải làm đất ngay đến đó. Những nơi có điều kiện chủ động tưới tiêu hoàn toàn có thể áp dụng gieo thẳng. Bón phân cân đối, hợp lý cho lúa theo nguyên tắc nặng đầu nhẹ cuối để phòng sâu bệnh, đặc biệt là bệnh bạc lá lúa.

- Đối với ngô và rau màu: chọn giống (ngô, các loại rau, đậu,...) có năng suất cao phù hợp trong khung thời vụ, có thị trường tiêu thụ. Tranh thủ thời tiết thuận lợi gieo trồng càng sớm càng tốt. Chú trọng các biện pháp kỹ thuật đảm bảo mật độ, bón phân cân đối và phòng trừ sâu bệnh.

3. Chủ động xây dựng và triển khai Phương án tưới, tiêu, phòng chống thiên tai và phòng chống dịch hại

- Chủ động triển khai, thực hiện có hiệu quả Phương án tưới, tiêu hợp lý, phòng chống hạn và phòng chống lụt bão. Kiểm tra, phát hiện hư hỏng, sửa chữa các công trình thủy lợi, hệ thống cống, trạm bơm tưới, tiêu trước mùa mưa bão; nạo vét kênh mương tưới, tiêu thoát nước thông dòng chảy đáp ứng kịp thời cho chống hạn và chống úng. Thường xuyên kiểm tra hệ thống đê điều, có phương án xử lý chủ động để phòng chống lụt bão và bảo vệ sản xuất.

- Đối với công tác phòng chống dịch hại bảo vệ cây trồng: xây dựng và thực hiện tốt Phương án phòng trừ dịch hại; dự tính, dự báo kịp thời, chính xác sự

phát sinh, phát triển của các đối tượng dịch hại, nhất là đối với các đối tượng có nguy cơ phát sinh thành dịch như sâu cuốn lá, sâu đục thân, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh bạc lá, bệnh lùn sọc đen ... để chỉ đạo, hướng dẫn cho nông dân chủ động phòng trừ kịp thời và hiệu quả.

4. Tăng cường công tác quản lý vật tư nông nghiệp, nông sản

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giá cả, chất lượng vật tư, hàng hóa nông nghiệp, chất lượng nông sản. Thông tin tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến các quy định về quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm để nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông sản thực phẩm.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng vật tư nông nghiệp; nhất là tăng cường kiểm tra đột xuất, sớm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đồng thời công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng những cơ sở vi phạm.

5. Triển khai, thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách khuyến khích phát triển sản xuất trồng trọt

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của trung ương, của tỉnh và của xã để khuyến khích phát triển trồng trọt và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất trồng trọt trên địa bàn.

6. Tập trung chỉ đạo xây dựng các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, tích tụ, tập trung đất đai, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp

- Đẩy mạnh việc mở rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, gắn sản xuất với tiêu thụ nông sản và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; đẩy mạnh sản xuất quy mô lớn thông qua các hình thức tích tụ, tập trung đất đai như thuê đất, mua đất, góp đất, liên kết sản xuất: mỗi thôn phải phấn đấu có 01 mô hình trở lên về sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ, khuyến khích hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác xã liên kết sản xuất theo chuỗi với các hộ thành viên tham gia cùng ngành nghề, cùng đối tượng sản xuất, kinh doanh để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, giá trị sản xuất trên ha canh tác, thực hiện mục tiêu Tái cơ cấu ngành trồng trọt.

V. Tổ chức thực hiện

1. Các ngành phục vụ sản xuất nông nghiệp

- Phòng Kinh tế: thực hiện tốt công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp với các thôn tổ chức thực hiện Phương án sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026 đạt kết quả cao; mời gọi các Công ty trong và ngoài tỉnh vào để thực hiện liên kết, bao tiêu sản phẩm với các HTX và nông dân trên địa bàn xã; tổ chức hội thảo tham quan các mô hình tích tụ, tập trung đất đai sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao và liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm để nhân ra diện rộng.

- Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã: làm tốt công tác điều tra, dự tính, dự báo chính xác tình hình phát sinh, phát triển của sâu bệnh, hướng dẫn nông dân chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh kịp thời. Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên loa truyền thanh của xã để Nhân dân biết và thực hiện.

- Đề nghị công ty TNHH một thành viên Nam Sông Mã: xây dựng và thực hiện phương án tưới, tiêu phù hợp, hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu phục vụ sản xuất. Thường xuyên phối hợp kiểm tra, đề xuất các giải pháp để UBND xã chỉ đạo kịp thời.

2. Các thôn, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn xã

- Trên cơ sở Phương án của xã: các thôn, hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp chuẩn bị các điều kiện cho sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026, chủ động rà soát từng vùng sản xuất để định hướng nhân dân gieo trồng đúng lịch thời vụ, đúng trà và cơ cấu giống của xã đã triển khai.

- Giám đốc các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp: phối hợp với các thôn và Công ty cổ phần thương mại Sao Khuê để triển khai thực hiện mô hình liên kết, bao tiêu sản phẩm lúa gạo; phân công cán bộ chuyên môn bám sát địa bàn để kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn nhân dân gieo trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, chủ động điều tiết tưới tiêu trong sản xuất.

- Các thôn: chủ trì vận động các hộ sản xuất lúa tham gia mô hình liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu UBND xã giao; thành lập các Tiểu ban chỉ đạo sản xuất, xây dựng phương án cụ thể, chủ động tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện.

3. Các ngành liên quan, MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội

Đề nghị các ngành liên quan, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã theo chức năng nhiệm vụ, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Phương án sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026 đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Sản xuất vụ Thu Mùa yêu cầu khẩn trương, nghiêm ngặt về thời vụ. UBND xã đề nghị các cấp ủy Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội xã cần tập trung cao độ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, động viên đoàn viên, hội viên và toàn thể Nhân dân phát huy kết quả đạt được trong những năm qua, bằng nhiều giải pháp khắc phục khó khăn quyết tâm giành thắng lợi sản xuất vụ Thu Mùa năm 2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy
- Thường trực HĐND & UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể, các ngành liên quan;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công;
- Các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp;
- Các thôn;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Lưu